

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2018/HS-ST

Ngày: 12 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trác

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đặng Ngọc Tân
2. Ông: Đào Duy Thiều

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Anh - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 12 tháng 10 năm 2018. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 74/2018/TLST-HS ngày 10/9/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2018/QĐXXST-HS ngày 14/9/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2018/HSST-QĐ ngày 27/9/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Cao D, sinh ngày 25/10/1989. Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Cao L, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/10/2013, bị Công an huyện Quỳnh Phụ xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, chấp hành xong quyết định ngày 29/10/2013. Bản án số 49/2014/HSST ngày 23/6/2014, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ tuyên phạt Nguyễn Cao D 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 28/4/2016. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/5/2018, chuyển tạm giam ngày 05/6/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Vũ Thị H, sinh năm 1996 (vắng mặt).

ĐKNKTT: Thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 31/5/2018, D đi bộ đến khu vực bến xe khách thị trấn Q, huyện Q mua của 1 nam thanh niên khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ với giá 400.000 đồng được 01 gói ma túy có đặc điểm ngoài gói bằng lớp giấy trắng kim màu trắng, trong là chất bột màu trắng dạng cục mục đích về để sử dụng và bán để kiếm lời. Mua xong, D mang gói ma túy về nhà lấy một phần lớn ra sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại D gói lại như cũ rồi giấu ở trong túi quần trước bên phải. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, D đang ngồi trong nhà thì nghe thấy tiếng gọi nên đi ra thì thấy Vũ Thị H, sinh năm 1996; trú tại: Thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình đang đứng ở phía bên ngoài cổng, sau H có một người phụ nữ đến nay D mới biết tên là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1997, trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Gặp D, H hỏi: “Anh còn hêrôin không bán cho em 200.000 đồng”. Do quen biết và cũng muốn thu lợi nên D đã đồng ý lấy gói ma túy còn lại ra bán cho H và nhận số tiền 200.000 đồng cho vào túi quần trước bên phải. Khi H vừa nhận gói ma túy cho vào túi quần trước bên phải đi sử dụng thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Cao D ở Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình không phát hiện thu giữ đồ vật tài sản gì có liên quan đến hành vi phạm tội.

Bản kết luận giám định số 191/KLGD-PC54 ngày 31/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “*Mẫu gửi giám định thu của Vũ Thị H là ma túy, loại hêrôin, có khối lượng 0,0565 gam*”.

Bản cáo trạng số: 80/CT-VKSQP ngày 07 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã truy tố Nguyễn Cao D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tại bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38; điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Cao D mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù; Áp dụng khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự 2015: Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình, Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên Công an tỉnh và Công an huyện Quỳnh Phụ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Cao D đều khai nhận: Sáng ngày 31/5/2018, D đi bộ đến khu vực bến xe khách thị trấn Q, huyện Q mua của 1 nam thanh niên khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ 400.000 đồng được 01 gói ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. D mang gói ma túy về nhà lấy một phần lớn ra sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, D đã bán cho Vũ Thị H 01 gói ma túy và nhận số tiền 200.000 đồng cho vào túi quần trước bên phải. Khi H vừa nhận gói ma túy cho vào túi quần trước bên phải đi sử dụng thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị H (bút lục số: 87 - 90); người làm chứng chị Nguyễn Thị Th (bút lục số: 105-106); Người chứng kiến ông Nguyễn Huy Dương (bút lục số 93 - 96). Ngoài ra còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số: 19 - 22); Biên bản niêm phong vật chứng (bút lục số: 35, 39); Bản kết luận giám định 191/KLGD - PC54 ngày 31/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Như vậy có đầy đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Điều 251 BLHS: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả vụ án cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm, tác động tiêu cực đến nhiều mặt của đời sống xã hội, vì vậy pháp luật Nhà nước ta đã có những chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này nhằm hạn chế và tiến tới xóa bỏ ma túy khỏi đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, sau khi mua được ma túy, bị cáo đã bán kiếm lời, chứng tỏ ý thức phạm tội của bị cáo rất cao, khi Vũ Thị H hỏi mua ma túy bị cáo đã đồng ý bán cho H 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng thì bị bắt quả

tang, mặt khác bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo bị cáo nói riêng cũng như phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên cũng xét bị cáo sau khi phạm tội khai báo thành khẩn. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Bị cáo bán ma túy để kiếm lời, do vậy cần phạt bị cáo một khoản tiền nhất định là phù hợp với quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

[5] Đối với chị Vũ Thị H đã có hành vi mua trái phép ma túy của bị cáo, mục đích H mua để sử dụng, khối lượng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp với pháp luật. Đối với chị Nguyễn Thị Th đi cùng với Vũ Thị H đến nhà bị cáo, chị Th không biết mục đích H đến nhà D để mua ma túy. Chị không tham gia vào việc mua bán ma túy giữa D và H. Vì vậy cơ quan điều tra không xử lý đối với chị Th là phù hợp.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của một nam thanh niên khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ ở khu vực bến xe khách thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý người bán ma túy cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số: 191/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình. Tịch thu 200.000 đồng thu giữ của bị cáo do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” .

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Nguyễn Cao D: 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/5/2018.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số: 191/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình. Tịch thu 200.000 đồng thu giữ của bị cáo do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

(Chi tiết như tại biên bản giao nhận vật chứng ngày: 07/9/2018)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Cao D phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa pH.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình
- Công an tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện Quỳnh Phụ
- Công an huyện Quỳnh Phụ
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ
- Bị cáo – Trại tạm giam
- Người có QLVNV liên quan
- Sở tư pháp
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa